

TUẦN 21
CHỦ ĐỀ LỚN: THỰC VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOẠI RAU
(26/01/2026 - 30/01/2026)

Thời gian	Tên hoạt động	Nội dung hoạt động				
		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
7h30 - 8h15	Thể dục sáng	- Hô hấp: Ngửi hoa; Tay 3; Bụng 3; Chân 3 - Trò chơi: Bỏ lá				
8h15 - 8h30	Làm quen tiếng việt	LQC Đây là rau cải Cô giáo cầm rau cải trên tay. Cô giáo đặt rau cải xuống bàn	LQC Đây là quả cà chua; Quả cà chua chín màu đỏ; Quả cà chua có nhiều hạt	LQC Đây là luống rau bắp cải; Rau bắp cải là rau ăn lá; Rau bắp cải nấu canh ăn rất ngon	LQC Rau ngót có lá màu xanh; Rau ngót là rau ăn lá Rau ngót nấu canh ăn mát	LQC Đây là củ cà rốt; Củ cà rốt là rau ăn củ; Ăn củ cà rốt tốt cho mắt.
8h30- 9h10	Hoạt động học	KNS Cách sử dụng an toàn khi ăn một số loại rau	Tạo hình Nặn một số loại rau (ĐT)	Thể dục Đi trên ván kê dốc (0,30m - 0,40m)	Văn học Dạy trẻ đọc thơ diễn cảm Rau ngót, rau đay	Toán Quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc
9h10 - 9h55	Hoạt động ngoài trời	HĐCCĐ "Trò chuyện tìm hiểu về một số loại rau, Trò chơi vận động: Thi xem đội nào nhanh. Chơi tự do	- HĐCC" Quan sát củ su hào, bắp cải". TCVĐ: Thi xem đội nào nhanh. Chơi tự do	HĐCĐ: Trò chuyện, quan sát vườn rau. - Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh - Chơi tự do	HĐCĐ: Dạy hát "Bầu và bí" TCVĐ: Đi theo nhịp điệu Chơi tự do	- Kể chuyện cho trẻ nghe: Quả bầu tiên - TC : Thi xem đội nào nhanh - Chơi theo ý thích
9h55 - 10h45	Hoạt động chơi	- Góc phân vai: Cửa hàng bán rau, củ, quả - nấu ăn. - Góc xây dựng: Xây vườn rau. - Góc tạo hình: Vẽ, nặn rau, củ quả - Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn những bài trong chủ đề - Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách truyện, làm album về rau - Góc KPKH - toán: Đếm và gắn số tương ứng các loại hoa, củ, quả, Xếp, nặn chữ cái, chữ số đã học - Góc Thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau.				
14h00 – 16h00	Hoạt động chiều	1Làm vở Tạo hình 2. TC “ Đi theo nhịp điệu”	1. Làm vở toán 2. Trò chơi: trồng nụ, trồng hoa	LQKT: Chữ cái: Tập tô chữ cái: b, d, đ 2. Rèn kỹ năng rửa tay.	1 LQKT: MTXQ " Nhận biết phân biệt một số loại rau" 2. TC: Nhảy vào ô chữ (EL19)	1. Ôn chữ cái, chữ số đã học. 2. Chơi với đồ chơi ngoài trời

TUẦN 21:
CHỦ ĐỀ LỚN: THỰC VẬT
CHỦ ĐỀ NHÁNH: MỘT SỐ LOẠI RAU
(26/01/2026 - 30/01/2026)

A. THẺ DỤC SÁNG

- **Hô hấp:** Ngủ hoa; Tay 3; Bụng 3; Chân 3

- **Trò chơi:** Bỏ lá

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức:

- 5 tuổi: Thực hiện đúng, thuần thục các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh.

- 4 tuổi: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác của bài thể dục theo hiệu lệnh.

- 3 tuổi: Thực hiện đủ các động tác trong bài tập thể dục theo hướng dẫn.

- 2 tuổi: Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/ bụng và chân.

2. kĩ năng:

- Rèn luyện các khớp cơ linh hoạt, dẻo dai và kĩ năng tập kết hợp tay, chân cho trẻ.

3. Thái độ:

- Giáo dục trẻ chăm tập thể dục để có cơ thể khỏe mạnh.

II. Chuẩn bị:

- Sân tập bằng phẳng, sạch sẽ

III. Các hoạt động :

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Khởi động</p> <p>- Trẻ hát “ Em yêu cây xanh ” đi đội hình vòng tròn và đi kết hợp các kiểu: đi thường - đi bằng mũi bàn chân - đi thường - đi bằng gót bàn chân - đi thường - đi bằng má bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm - đi thường.</p> <p>- Sau đó cho trẻ đứng thành đội hình 2 hàng dọc.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trọng động</p> <p>- Trẻ tập cùng cô các động tác:</p> <p>- Hô hấp: Ngủ hoa</p> <p>- Tay 3: Đánh xoay tròn 2 cánh tay</p> <p>- Chân 3: Nghiêng người sang 2 bên.</p> <p>- Bụng 3: Đưa chân ra các phía.</p> <p>- Cô thực hiện cùng trẻ và bao quát, sửa sai cho trẻ.</p> <p>- Giáo dục trẻ trẫm tập thể dục và giữ gìn sức khoẻ</p> <p>* Trò chơi: “bỏ lá”</p> <p>- Cô giới thiệu tên trò chơi</p> <p>- Cô nói lại cách chơi.</p> <p>- Cô cho trẻ thực hiện chơi 2 – 3 lần.</p>	<p>- Trẻ hát</p> <p>- Trẻ đi kết hợp các kiểu chân.</p> <p>- Trẻ tập các động tác TDS</p> <p>- Trẻ tập 4 lần</p> <p>- 2 lần x 8 nhịp</p> <p>- 2 lần x 8 nhịp</p> <p>- 2 lần x 8 nhịp</p> <p>- Trẻ thực hiện</p> <p>- Trẻ chú ý nghe.</p> <p>- Trẻ chơi cùng cô</p>

- Cô nhận xét sau mỗi lần chơi. 3. Hoạt động 3: Hồi tĩnh - Trẻ đi lại nhẹ nhàng quanh sân từ 1 - 2 vòng.	- Trẻ đi nhẹ nhàng
---	--------------------

HOẠT ĐỘNG GÓC

- Góc phân vai: Cửa hàng bán rau, củ, quả - nấu ăn.
- Góc xây dựng: Xây vườn rau.
- Góc tạo hình: Vẽ, nặn rau, củ quả
- Góc âm nhạc: Hát, biểu diễn những bài trong chủ đề
- Góc sách truyện: Xem tranh ảnh, sách truyện, làm album về rau
- Góc KPKH - toán: Đếm và gắn số tương ứng các loại hoa, củ, quả, Xếp, nặn chữ cái, chữ số đã học
- Góc Thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau.

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết tên chủ đề chơi, góc chơi, trò chơi trong các góc, bầu trưởng nhóm. Biết phân vai chơi cho nhau và thực hiện tốt nhiệm vụ của vai chơi như: cô bán hàng..., bác nấu ăn. Biết sử dụng nguyên vật liệu để xây dựng công trình đẹp, sáng tạo, tích cực hoạt động ở các góc tạo ra nhiều sản phẩm. Biết sắp xếp đồ dùng đồ chơi gọn gàng trong khi chơi.

- 4 tuổi: Trẻ biết tên trò chơi trong góc, biết nhận góc chơi, tự nhận vai chơi. Biết thể hiện hành động vai đã nhận như: cô bán hàng, bác đầu bếp. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu sẵn có để xếp chồng, xếp cạnh tạo thành vườn rau. Các góc khác hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm. Biết thể hiện mối quan hệ qua lại giữa các nhóm chơi.

- 3t: Trẻ biết tên góc chơi, tên trò chơi, biết chơi theo nhóm(3 - 4) trẻ một nhóm, biết nhận vai chơi và thể hiện được một vài hành động của vai chơi phù hợp với vai đã nhận, dưới sự gợi ý của cô như: vai khách mua hàng, đầu bếp.. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu có sẵn để xây dựng vườn rau. Các góc khác trẻ hứng thú chơi và tạo được nhiều sản phẩm đẹp. Biết giao tiếp qua lại với nhau trong nhóm nhỏ.

- 2t: Trẻ biết chơi theo nhóm(3 - 4) trẻ một nhóm, thể hiện được một vài hành động của vai chơi dưới sự gợi ý của cô như: vai khách mua hàng, đầu bếp.. Góc xây dựng biết sử dụng những nguyên vật liệu có sẵn để xây dựng vườn rau cùng các anh chị.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng giao tiếp ứng xử trong khi chơi, liên kết các nhóm chơi, sử dụng đồ dùng đồ chơi phù hợp, đúng mục đích, sáng tạo khi chơi.

3. Giáo dục: Trẻ đoàn kết trong khi chơi, biết bảo quản đồ chơi, lấy và cất đồ dùng, đồ chơi đúng nơi quy định.

II. Chuẩn bị: Đồ dùng, đồ chơi có đủ ở các góc

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. HĐ 1: Thỏa thuận trước khi chơi. - Cô cho trẻ đọc bài thơ “Rau ngót, rau đay” - Hỏi trẻ cô và các con vừa đọc bài thơ gì?	- Trẻ đọc to, rõ ràng. - Cả lớp trả lời.

- Muốn cây rau xanh tốt các con phải như thế nào?	- 1 - 2 trẻ trả lời.
-> Giáo dục trẻ yêu quý, bảo vệ chăm sóc các loại rau.	- Trẻ lắng nghe.
- Các con có muốn chơi với những cây rau không?	- Trẻ trả lời.
- Để chơi ở các góc chơi các con hãy bầu cho cô một bạn làm trưởng trò.	- 2 - 3 trẻ có ý kiến.
- Hôm nay các bạn sẽ chơi ở những góc chơi nào?	- Trẻ thống nhất đồng ý.
- Góc phân vai các bạn chơi gì?	- Trẻ trả lời
- Cửa hàng bán rau có những ai?	- Trẻ trả lời
- Cửa hàng ăn sẽ làm gì?	- Trẻ trả lời
- Bán hàng hôm nay các bạn sẽ bán hàng gì?	- Trẻ trả lời
- Để bán hàng cần có ai?	- Trẻ trả lời
- Cô bán hàng sẽ phải như thế nào?	- Trẻ trả lời
- Ngoài bán hàng ra góc phân vai còn chơi gì nữa?	- Trẻ trả lời
- Bạn nào sẽ chơi ở góc phân vai?	- Trẻ trả lời
- Cô khái quát lại: Cô bán hàng thì phải biết sắp xếp đồ gọn gàng ngay ngắn khi có người đến mua hàng phải biết mời chào miềm nở với khách hàng. Người mua hàng thì phải biết hỏi mua món đồ mình định mua, biết trả giá và cần có tiền để đi mua hàng.	- Trẻ chú ý lắng nghe
- Góc xây dựng các bạn làm gì?	- Trẻ trả lời
- Để xây vườn rau các bạn cần gì?	- Trẻ trả lời
- Góc xây dựng ai sẽ phân công công việc?	- Trẻ trả lời
- Khi bác kỹ sư trưởng phân công chúng mình phải như thế nào?	- Trẻ trả lời
- Ai sẽ chơi ở góc xây dựng?	- Trẻ trả lời
- Cô khái quát lại: Ở góc xây dựng bác kỹ sư trưởng biết phân công công việc cho các thành viên trong nhóm của mình và phải giới thiệu được công trình của mình, còn các thành viên khác thì phải chịu sự phân công của bác kỹ sư trưởng và khi chơi thì phải nhẹ nhàng.	- Trẻ chú ý lắng nghe
- Những bạn khéo tay các bạn chơi ở góc nào?	- Trẻ trả lời
- Để nặn được các loại củ các bạn cần những đồ dùng gì?	- Trẻ trả lời
- Để có đất nặn các bạn sẽ đi mua ở góc nào?	- Trẻ trả lời
- Những ai sẽ chơi ở góc tạo hình?	- Trẻ trả lời
- Các con có thích chơi ở các góc chơi không?	- Trẻ trả lời
- Cho thỏa thuận cùng trẻ tiếp góc Sách truyện, góc khoa học toán, thiên nhiên.	
- Khi chơi các con phải như thế nào?	- Trẻ trả lời
- Cô cho trẻ lấy biểu tượng và về góc chơi.	- Trẻ lấy biểu tượng về góc chơi.

<p>2. HĐ 2: Quá trình chơi:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò bao quát lớp, đến các góc chơi động viên khuyến khích trẻ chơi, gợi ý hướng dẫn trẻ sáng tạo để trẻ hoàn thiện vai chơi của mình. - Cô cùng trưởng trò động viên trẻ giao lưu giữa các nhóm chơi, đổi vai chơi. <p>3. HĐ 3: Nhận xét sau khi chơi.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cùng trưởng trò nhận xét các góc chơi, góp ý nhắc nhở các nhóm chơi chưa tốt lần sau chơi tốt hơn. - Cho trẻ quan sát góc có sản phẩm đẹp và nhận xét vai chơi của trẻ. - Cô cho các góc chơi nhận xét trưởng trò - Cô nhận xét chung. <p>* <i>Kết thúc:</i> Cho trẻ đọc thơ “cát đồ chơi” và thu dọn đồ dùng.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ chơi ở các góc, giao lưu giữa các góc chơi với nhau. - Trẻ đổi vai chơi. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đi quan sát và đưa ra nhận xét. - 2-3 trẻ nhận xét. - Trẻ đại diện của từng nhóm lên nhận xét trưởng trò. - Trẻ đọc thơ và cất đồ chơi vào nơi quy định
---	---

Thứ hai ngày 26 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi câu: Đây là rau cải

Cô giáo cầm rau cải trên tay.

Cô giáo đặt rau cải xuống bàn

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức.

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Đây là rau cải; Cô giáo cầm rau cải trên tay; Cô giáo đặt rau cải xuống bàn. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Đây là rau cải; Cô giáo cầm rau cải trên tay; Cô giáo đặt rau cải xuống bàn.

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu: Đây là rau cải; Cô giáo cầm rau cải trên tay; Cô đặt rau cải xuống bàn. Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: GD trẻ tưới nước và chăm sóc rau.

II: Chuẩn bị: Rau cải

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô trò chuyện về chủ đề - Chúng ta đang học chủ đề gì? - Hãy kể tên 1 số loại rau mà con biết? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<p>- Cô GD trẻ.</p> <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <p>- Cho trẻ quan sát cây rau cải và hỏi.</p> <p>+ Đây là rau gì?</p> <p>- Cô nói mẫu câu " Đây là cây rau cải " 2-3 lần</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).</p> <p>+ Chúng mình cùng quan sát cô giáo cầm cây rau gì?</p> <p>- Cô nói mẫu câu: Cô giáo cầm rau cải trên tay (3lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân).</p> <p>+ Cô giáo đặt cây rau cải xuống đâu?</p> <p>- Cô nói mẫu câu: Cô giáo đặt rau cải xuống bàn(3 lần)</p> <p>- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân)</p> <p>- Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa?</p> <p>* Trò chơi: Ai đoán giỏi</p> <p>- Cô nêu cách chơi và luật chơi</p> <p>- Cô tổ chức cho trẻ chơi</p> <p>- Cô nhận xét, động viên và khen trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <p>- Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.</p>	<p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ quan sát</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ nghe</p> <p>- Trẻ nói</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ lắng nghe</p> <p>- Trẻ hào hứng</p> <p>- Trẻ thực hiện</p>
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: KỸ NĂNG SỐNG

Đề tài: Cách sử dụng an toàn khi ăn một số loại rau.

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- 4, 5T: Trẻ nhận biết được một số loại rau quen thuộc: *Rau bắp cải, su hào, quả cà chua....*, Biết lợi ích của rau đối với sức khỏe và biết một số quy tắc an toàn khi ăn rau: Rau phải được rửa sạch, không ăn rau sống bần, rau héo úa, không tự ý hái rau ngoài vườn, ven đường để ăn, phải ăn rau đã được người lớn chế biến.

-2, 3T: Trẻ nhận biết được một số loại rau quen thuộc: *Rau bắp cải, su hào, quả cà chua.....* Biết lợi ích của rau đối với sức khỏe và biết một số quy tắc an toàn khi ăn rau

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ có chủ đích. Phát triển ngôn ngữ mạch lạc cho trẻ.

+ Trẻ hình thành kỹ năng thói quen vệ sinh, bảo vệ an toàn trước khi ăn rau.

3. Thái độ: Trẻ hứng thú ăn rau, có ý thức giữ gìn sức khỏe. Biết nghe lời người lớn khi ăn uống.

II. Chuẩn bị:

- Tranh một số loại quả : Rau bắp cải, su hào, quả cà chua,Vi deo có hình ảnh mẹ bộ nhặt rau, mẹ nấu cơm

III. Tổ chức hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ kể tên một số loại rau quen thuộc mà trẻ biết. - Các con biết được những rau gì ? - Ăn rau có tác dụng gì ? - Trước khi ăn rau cần làm gì ? - Cô củng cố lại. - Hôm nay cô và các con sẽ cùng tìm hiểu làm thế nào để sử dụng các loại rau an toàn nhé. <p>2. HĐ 2: Phát triển bài.</p> <p><i>* Quan sát một số loại rau trẻ thường ăn hàng ngày : Rau bắp cải, su hào, quả cà chua....</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô đưa ra một số loại rau : Rau bắp cải, su hào, quả cà chua,... cho trẻ quan sát - Cô giáo có rau gì đây ? - Các loại rau này dùng làm gì ? - Bạn nào được ăn các rau này rồi? - Trước khi ăn rau chúng mình cần làm gì ? - Có được ăn rau còn sống và còn bẻ không? Vì sao? - Khi rau đã bị héo úa có được ăn nữa không? - Vì sao phải rửa sạch, nấu chín trước khi ăn ? - Cô chốt lại: Rau phải được rửa sạch, không ăn rau sống bẻ, rau héo úa, không tự ý hái rau ngoài vườn, ven đường để ăn, phải ăn rau đã được người lớn nấu chín. - Cô giáo dạy trẻ rửa sạch, biết ăn rau sạch, nấu chín để đảm bảo an toàn. <p>3.HĐ 3: Kết thúc.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc bài thơ “ Rau ngọt rau đay” ra quan sát vườn rau 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể theo khả năng - Trẻ 4 tuổi trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ 4 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ 5 tuổi - Trẻ trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Trẻ trả lời. - Ý kiến trẻ - Trẻ 4- 5 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ chú ý lắng nghe. - Trẻ đọc thơ. Ra ngoài quan sát rau.

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ "Trò chuyện tìm hiểu về một số loại rau.

Trò chơi vận động: Thi xem đội nào nhanh.

Chơi tự do

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức:

- 4, 5T: Trẻ biết tên gọi và đặc điểm một số loại rau (rau ăn lá, rau ăn củ, lợi ích đối với con người..

<ul style="list-style-type: none"> + Quả cà chua chín màu gì? + Quả xanh màu gì? + Ta ăn cà chua xanh hay ăn quả chín? + Quả cà chua thường được dùng là gì? + Cà chua ngoài chế biến thành món ăn ra còn được dùng làm gì nữa? + Cà chua cũng là một loại rau. Vậy đây là loại rau ăn gì? + Cà chua cung cấp chất gì cho cơ thể? + Bên trong quả cà chua có gì? + cà chua có vị gì? - Cô bỏ quả ra cho trẻ quan sát và cho trẻ nếm thử. - Cô chót lại: - Cô mở rộng cho trẻ một số loại rau ăn quả khác: Quả mướp, quả bầu, quả bí... - Cô khái quát lại cho trẻ. <p>2. Hoạt động 2: TCVD " Đi siêu thị "</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu trò chơi, cách chơi, luật chơi cho trẻ - Tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, tuyên dương <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi theo gợi ý của cô - Cô nhận xét, khen ngợi trẻ, cho trẻ thu dọn đồ dùng 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ hát - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ chú ý lắng nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe. - Trẻ chơi - Trẻ chơi tự do. - Trẻ lắng nghe và thu dọn đồ dùng
--	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Làm vở Tạo hình

- Cô cho trẻ thực hiện vở tạo hình.

2 Trò chơi: “Đi theo nhịp điệu” (EL 20)

- **Mục đích:** Tự điều khiển vận động, vận động thô.

* **Cách chơi:** Cho trẻ ngồi thành vòng tròn. Cô nói: “Cô sẽ tạo ra các nhịp điệu bằng cái trống này”. Cô gõ một tiết tấu chậm trong một vài phút, sau đó nói: “Bây giờ là một nhịp điệu khác” và gõ một tiết tấu nhanh hơn. Đề nghị trẻ đứng lên.

- Cô nói “Khi có tiếng trống thì các cháu bắt đầu đi. Hãy đi theo nhịp điệu của tiếng trống. Đi chậm với những nhịp điệu chậm và đi nhanh hơn với những nhịp điệu nhanh hơn.”

- Tạo các nhịp điệu khác nhau, lúc đầu chậm, sau đó nhanh hơn. Trẻ sẽ đi nhanh dần và sau đó đi nhanh hơn. Khi cô dừng lại, các cháu hãy ngồi xuống càng nhanh càng tốt.

- Cô tổ chức cho trẻ cho 2 - 3 lần

- Cô quan sát, động viên trẻ.

3. Vệ sinh, nêu gương, trả trẻ.

Thứ ba ngày 27 tháng 01 năm 2026
LÀM QUEN TIẾNG VIỆT
Làm que chuỗi câu: Đây là quả cà chua;
Quả cà chua chín màu đỏ;
Quả cà chua có nhiều hạt

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: "Đây là quả cà chua; Quả cà chua chín màu đỏ; Quả cà chua có nhiều hạt". Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: "Đây là quả cà chua; Quả cà chua chín màu đỏ; Quả cà chua có nhiều hạt"

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu: "Đây là quả cà chua; Quả cà chua chín màu đỏ; Quả cà chua có nhiều hạt". Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: GD trẻ biết cách chăm sóc các loại rau xanh.

II: Chuẩn bị: Quả cà chua.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ đọc bài thơ " Rau ngót, rau đay" - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói về con gì? - Cô chốt lại GD trẻ 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe
<p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát quả cà chua và hỏi. + Đây là quả gì? - Cô nói mẫu câu " Đây là quả cà chua" 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Chúng mình cùng quan sát xem quả cà chua chín màu gì? - Cô nói mẫu câu: Quả cà chua chín màu đỏ (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Bên trong cà chua có gì? - Cô nói mẫu câu:; Quả cà chua có nhiều hạt. (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói

cá nhân - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: Bắt lấy và nói - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: TẠO HÌNH

Đề tài: Nặn một số loại rau (ĐT)

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết nào, làm mềm đất nặn để tạo thành các sản phẩm của nghề nông như củ cà rốt, cà chua, đỗ cô ve.. biết gọi tên sản phẩm của mình làm ra.

- Trẻ 4 tuổi : Trẻ biết nào, làm mềm đất nặn để tạo thành các sản phẩm của nghề nông. củ cà rốt, cà chua, đỗ cô ve... theo các anh chị

- Trẻ 3 tuổi : Trẻ biết nào, làm mềm đất nặn để tạo thành các sản phẩm của nghề nông như củ cà rốt, cà chua, đỗ cô ve.... theo khả năng của trẻ

- Trẻ 2 tuổi : Trẻ nặn theo cô

2. Kỹ năng

- Rèn các kỹ năng nặn cho trẻ: xoay tròn, lăn dọc, ấn dẹt...và sự khéo léo của đôi bàn tay.

3. Thái độ

- Giáo dục trẻ quý trọng các bác nông dân và sản phẩm của nghề nông, giữ gìn sản phẩm của mình tạo ra.

II. Chuẩn bị

- Quả thật

- Mẫu nặn: Quả cam, chùm nho, quả chuối, củ cà rốt

- Đất nặn

III. Các hoạt động.

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động : GTB - Cho trẻ hát bài "Vườn rau của bé". - Trò chuyện về bài hát, hỏi trẻ tên các loại rau, củ, quả có trong vườn. - Giáo dục trẻ: Ăn rau củ, quả hàng ngày để cung cấp chất dinh dưỡng cho cơ thể khỏe	- Trẻ hát - Trẻ trò chuyện cùng cô. - Trẻ chú ý nghe.

mạnh.

2, Hoạt động 2: Phát triển bài

* Cô cho trẻ quan sát giỏ quả thật

- Cô có quả gì đây?
- Củ cà rốt có màu gì?
- Ngoài củ cà rốt cô còn có gì nữa đây?
- Quả cà chua có màu gì?
- Còn đây là gì?
- Đố côve màu gì?
- Vừa rồi các con được quan sát những loại củ, quả gì?

- Hôm nay cô cũng nặn được một số củ, quả đấy.

* Cô cho trẻ quan sát mẫu nặn .

* Củ cà rốt

- Các con ơi vừa rồi các con đã được quan sát các loại rau, củ quả rồi bây giờ cô lại có 1 loại củ nữa mà con thỏ rất thích ăn, chúng mình có biết đó là củ gì không?

- Ai có nhận xét gì về mẫu nặn củ cà rốt?
- Củ cà rốt cô nặn như thế nào?
- Cô khái quát: Để nặn được củ cà rốt lấy đất màu cam, vo tròn đất sau đó lăn dài nhọn dần một đầu cho giống hình củ. Dùng đất màu xanh nặn lá nhỏ, gắn lên đầu củ.

* Cà chua

- Ai có nhận xét gì về mẫu nặn quả cà chua
- Quả cà chua cô nặn có màu gì nhỉ?
- Quả cà chua có dạng hình gì ?
- Đây là cái gì của quả cà chua?
- Cuống quả cà chua có màu gì?
- Cô sử dụng đất nặn màu gì để nặn?
- Làm thế nào để cô nặn quả cà chua?

> Cô khái quát: Để nặn được quả cà chua, cô lấy đất màu đỏ cô bóp và làm mềm đất, sau đó cô xoay tròn để làm phần quả, cô nặn thêm cuống gắn vào phần quả để tạo thành quả cà chua đấy.

* Quan sát đồ cô ve

- Cô có mẫu nặn gì đây?

- Trẻ quan sát và trả lời.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ quan sát

- Trẻ nói ý tưởng và cách nặn.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ nghe.

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ trả lời

- Trẻ chú ý nghe.

- Trẻ quan sát.

<p>- Đổ cô ve màu gì?</p> <p>- Cô nặn như thế nào?</p> <p>- Cô chót lại: Lăn dọc, uốn cong đất màu xanh lá.</p> <p>+ Bạn nhắc lại kỹ năng nặn đậu cô ve của cô nào?</p> <p>-> Các con ạ để nặn được những sản phẩm tạo hình đẹp trước tiên cô làm mềm đất sau đó cô sử dụng các kỹ năng lăn dọc, xoay tròn, ấn dẹt, bẻ cong để tạo thành các sản phẩm.</p> <p>* Cô hỏi ý định trẻ nặn</p> <p>- Các con có muốn tự tay mình nặn những sản phẩm mình yêu thích không? Bạn nào có thể chia sẻ ý tưởng của mình cho cô và các bạn cùng nghe nào?</p> <p>- Theo con hôm nay con sẽ nặn sản phẩm gì?</p> <p>- Con sẽ chọn đất nặn màu gì để nặn ?</p> <p>- Con nặn như thế nào?</p> <p>- Con sử dụng kỹ năng nào để nặn?</p> <p>> Cô thấy bạn nào cũng có ý tưởng cho riêng mình rồi đấy. Chúng mình đã sẵn sàng dùng đôi bàn tay khéo léo của chúng mình để tạo ra sản phẩm thật đẹp chưa?</p> <p>- Cô chúc tất cả các con hôm nay ai cũng nặn được thật nhiều sản phẩm thật đẹp mà mình yêu thích.</p> <p>* Trẻ thực hiện</p> <p>- Cô quan sát hướng dẫn trẻ nặn</p> <p>* Nhận xét sản phẩm.</p> <p>- Cô mời trẻ mang sản phẩm lên trưng bày, xúm xít nhận xét</p> <p>+ Đây là sản phẩm của bạn nào? Con hãy giới thiệu sản phẩm của con vừa nặn cho các bạn cùng biết nào?</p> <p>+ Con thích sản phẩm của bạn nào? Vì sao?</p> <p>- Bài của bạn nào chưa đẹp? vì sao?</p> <p>- Cô bao quát lại nhận xét, động viên và khen trẻ</p> <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc:</p>	<p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ chú ý nghe.</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời</p> <p>- Trẻ trả lời.</p> <p>- Trẻ nặn.</p> <p>- Trẻ trưng bày sản phẩm.</p> <p>- Trẻ nhận xét sản phẩm</p> <p>- Trẻ chú ý nghe.</p>
--	---

+ Lớp bên trong của củ su hào là gì?	- Trẻ trả lời
+ Phần bên trong củ su hào màu gì?	- Trẻ trả lời
- Cô bỏ củ su hào cho trẻ quan sát phần bên trong. Trẻ nhận xét.	
+ Su hào chế biến thành những món gì?	- Trẻ trả lời
+ Trước khi chế biến thành các món ăn ta phải làm gì?	- Trẻ trả lời
+ Ăn su hào ta thấy mùi vị thế nào?	- Trẻ trả lời
+ Ăn Củ su hào có tác dụng gì ?	- Trẻ trả lời
+ Để có su hào để ăn ta phải làm gì?	
- Cô khái quát: Su hào có hình tròn, vỏ màu xanh nhạt, ăn rất mát và tốt cho sức khỏe.	- Trẻ nghe
b. Quan sát bắp cải	
- Cho trẻ quan sát bắp cải.	- Trẻ quan sát
+ Đây là rau gì?	- Trẻ trả lời
+ Ai có nhận xét gì về đặc điểm của rau bắp cải?	- Trẻ trả lời
+ Bắp cải có gì bên ngoài?	- Trẻ trả lời
+ Lá bắp cải như thế nào?	- Trẻ trả lời
+ Lá già bắp cải bên ngoài màu gì?	- Trẻ trả lời
+ Bên trong lá màu gì?	- Trẻ trả lời
+ Bắp cải là rau ăn gì?	- Trẻ trả lời
+ Bắp cải chế biến thành những món gì?	- Trẻ trả lời
+ Trước khi nấu ăn ta phải làm gì?	- Trẻ trả lời
+ Nhà các con có trồng bắp cải không?	- Trẻ quan sát
+ Con thấy vườn bắp cải của nhà mình như thế nào?	- Trẻ trả lời
+ Vậy chúng ta phải làm gì để rau tươi tốt?	
- Cô khái quát: Bắp cải có nhiều lớp lá xếp chồng lên nhau, ăn rất ngon và bổ dưỡng.	- Trẻ chú ý nghe.
- Giáo dục: Trẻ biết ăn nhiều rau để cơ thể khỏe mạnh.	- Trẻ chú ý nghe.
2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Thi xem đội nào nhanh.	
- Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn cho trẻ chơi trò chơi	- Trẻ chú ý nghe.
- Cho trẻ thi chơi giữa hai đội lên mỗi trẻ được lấy một cây bật qua vòng mang về trồng vào vườn của mình. Đội nào có nhiều cây trồng và không phạm luật sẽ chiến thắng.	- Trẻ chú ý nghe.

- Cô cho trẻ chơi. 3. Hoạt động 3: Trò chơi tự do - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Cô theo dõi, bao quát trẻ. * Kết thúc: Cho trẻ vệ sinh, vào lớp	- Trẻ chơi. - Trẻ chơi tự do
--	-------------------------------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Làm vở toán

- Cô cho trẻ làm vở toán.

2. Trò chơi: trồng nụ, trồng hoa

- Cô giới thiệu tên trò chơi
- Cô tổ chức cho trẻ chơi
- Nhận xét sau khi chơi
- Cô cùng trẻ kiểm tra và công bố kết quả

Thứ tư ngày 28 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi câu: Đây là luống rau bắp cải;

Rau bắp cải là rau ăn lá;

Rau bắp cải nấu canh ăn rất ngon

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: "Đây là luống rau bắp cải; Rau bắp cải là rau ăn lá; Rau bắp cải nấu canh ăn rất ngon". Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: "Đây là luống rau bắp cải; Rau bắp cải là rau ăn lá; Rau bắp cải nấu canh ăn rất ngon"

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu: "Đây là luống rau bắp cải; Rau bắp cải là rau ăn lá; Rau bắp cải nấu canh ăn rất ngon". Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: GD trẻ biết cách chăm sóc các loại rau xanh.

II: Chuẩn bị: Tranh rau bắp cải.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài - Cô và trẻ hát bài "Bắp cải xanh" - Các con vừa hát bài gì? - Bài hát nói về con gì?	- Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời

<ul style="list-style-type: none"> - Cô chốt lại GD 2. Hoạt động 2: Phát triển bài - Cho trẻ quan sát video về luống rau bắp cải và hỏi. + Đây là luống rau gì? - Cô nói mẫu câu " Đây là luống rau bắp cải " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Bắp cải là rau ăn quả hay ăn lá gì? - Cô nói mẫu câu: Rau bắp cải là rau ăn lá; (3lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Bắp cải ăn như thế nào? - Cô nói mẫu câu: Rau bắp cải nấu canh ăn rất ngon (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: Ai đoán giỏi - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
---	--

HOẠT ĐỘNG HỌC: THỂ DỤC KỸ NĂNG

Đi trên ván kê dốc (0,30m - 0,40m)

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức:

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ biết tên vận động, trẻ tập được bài: Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,30m. (*cao 0,40m*). Trẻ phối hợp tay chân nhịp nhàng để tập bài tập phát triển chung.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ biết tên vận động, Trẻ tập được bài tập Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,20m. (*cao 0,30m*).

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ biết tên vận động, biết thực hiện **VẬN ĐỘNG**: Đi lên, xuống trên ván dốc (dài 2m, rộng 0,30m) một đầu kê cao 0,10m. (*cao 0,20m*).

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ biết "Đi có mang vật trên tay"

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng nhanh nhẹn, khéo léo của trẻ.

- Phát triển tố chất vận động nhanh nhẹn, khỏe mạnh, bền.

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia hoạt động.
- Trẻ biết đoàn kết, phối hợp với các bạn trong nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

II. Chuẩn bị

- Sân tập sạch sẽ, bằng phẳng, an toàn.
- Trang phục của cô và trẻ gọn gàng, thoải mái.
- 01 xác xô, vạch xuất phát.
- 2 ván kê dốc: dài 0,30m - 0,40m, 1 đầu kê cao 0,4 m

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: Khởi động</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đi theo đội hình vòng tròn cô đi vào trong ngược chiều với trẻ (Đi thường - đi bằng gót bàn chân- đi thường - đi bằng mũi bàn chân- đi thường- đi bằng mé bàn chân - đi thường - chạy chậm - chạy nhanh - chạy chậm) (Đi trên nền nhạc: Mùa xuân đến rồi) - Xếp thành 2 hàng dọc - Cô cho trẻ dẫn hàng ngang cách nhau 1 sải tay. <p>2. HĐ 2: Trọng động</p> <p>a. BTPTC</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tay 3: Đánh xoay tròn 2 cánh tay - Chân 3: Nghiêng người sang 2 bên. - Bụng 3: Đưa chân ra các phía. <p>+ Cô chú ý yêu cầu trẻ đếm to rõ ràng đủ mỗi động tác 2 lần 8 nhịp</p> <p>+ Chú ý sửa sai cho trẻ</p> <p>b. Vận động cơ bản</p> <p>* Đi trên ván kê dốc (5 tuổi)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô giới thiệu bài tập - Lần 1: Cô làm mẫu hoàn chỉnh + Cô vừa thực hiện bài tập gì? - Lần 2: Cô làm mẫu kết hợp với phân tích động tác + Cô đứng trước tấm ván, hai tay dang ngang để giữ thăng bằng, cô đi từ đầu thấp của tấm ván đi thẳng lên đến đầu cao của tấm ván rồi cô quay người trên bục kê và đi từ đầu cao của tấm ván xuống đến đầu thấp của tấm ván rồi đi thường về cuối hàng. - Cho 2 trẻ lên thực hiện <p>* Đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn (4 tuổi)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô làm lần 1 cho trẻ xem không giải thích. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp - Trẻ tập 2 lần x 8 nhịp - Trẻ tập 3 lần x 8 nhịp - Trẻ lắng nghe - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe và quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe

<ul style="list-style-type: none"> - Cô làm mẫu lần 2 kết hợp phân tích động tác: Đứng trước vạch xuất phát, hai tay chống hông đi trên vạch kẻ thẳng trên sàn, chú ý bàn chân luôn luôn bước đứng trên vạch kẻ và giữ được thăng bằng khi đi. Đi xong về đứng cuối hàng. - Cô hướng dẫn trẻ 2, 3 tuổi. - Cho 2 trẻ khá lên làm mẫu. * Trẻ thực hiện: - Lần lượt trẻ ở 2 hàng lên thực hiện 1- 2 lần - Cô quan sát trẻ tập và sửa sai cho trẻ (nếu có) - Chúng mình vừa thực hiện xong bài tập gì? - Cho 2 đội sẽ thi đua các bạn sẽ lần lượt đi lên ván c. Trò chơi: Kéo co - Cô phổ biến cách chơi, luật chơi - Tổ chức cho trẻ chơi 1- 2 lần 4. HĐ 4: Hồi tĩnh - Cô cho trẻ đi nhẹ nhàng 2-3 vòng và đi về lớp trên nền nhạc 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe và quan sát - Trẻ thực hiện - Trẻ thực hiện - Trẻ trả lời - Trẻ thực hiện - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi - Trẻ thực hiện
---	---

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCCĐ: Trò chuyện, quan sát vườn rau.

- Trò chơi: Thi xem đội nào nhanh
- Chơi tự do

I. Mục đích yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 4,5t: Nhớ biết gọi tên một số loại rau trong vườn rau, biết môi trường sống và biết ích lợi của rau đối với cơ thể con người. Biết chơi trò chơi
- Trẻ 2,3t: biết được tên gọi một số loại rau,,biết tác dụng của rau đối với cơ thể con người theo khả năng của trẻ. Biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ, tư duy phát triển ngôn ngữ cho trẻ

3. Giáo dục

- Trẻ biết trồng ,chăm sóc, bảo vệ rau..

II. Chuẩn bị:

- Cho trẻ đi quan sát vườn rau trường học

III. Các hoạt động:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ1: HĐCCĐ: Trò chuyện, quan sát vườn rau</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ đọc “ Rau ngót rau đay” - Trò chuyện với trẻ về nội dung bài hát 	<ul style="list-style-type: none"> - Cả lớp đọc thơ

<ul style="list-style-type: none"> - Các con biết về những loại rau gì ? - Cô cùng trẻ quan sát vườn rau - Chúng mình đang đứng ở đâu đây? - Chúng ta đứng ở đây để làm gì? - Vậy chúng ta nhìn thấy gì? - Chúng mình có biết để có rau thấy cô giáo phải làm gì ? - Các con thấy vườn rau này có những loại rau gì? - Cô chỉ vào từng luống rau và đàm thoại với trẻ: + Để có được luống rau bắp cải xanh tốt này thì các con có biết có giáo phải làm những công đoạn nào không? (Cô gợi ý cho trẻ trả lời) - Cô chốt lại: Để có được luống rau xanh tốt này cô phải cuốc đất, lên luống, làm tơi đất, trồng cây con, tưới nước, bón phân cho rau. hàng ngày phải tưới nước để rau không bị khô héo. - Cô cho trẻ quan sát luống rau cải củ, rau cải ngồng tím, rau xà lách, hành. và trò chuyện với trẻ. - Các loại rau này được trồng như thế nào ? - Rau có màu gì ? - Cho trẻ nhận xét về đặc điểm của mỗi loại rau. - Rau được trồng ở đâu ? - Rau sống được nhờ có gì ? - Muốn rau tươi tốt chúng ta cần làm gì ? - Cô cho trẻ cùng chăm sóc rau : nhổ cỏ, tưới rau : Cô hướng dẫn trẻ cách chăm sóc rau ? - Trồng rau để làm gì ? - Ăn rau có tác dụng gì với cơ thể? - Trước khi ăn rau cần được xử lí và chế biến như thế nào ? - Ngoài các cây rau này ra các con còn biết về những loại rau gì ? - Cô giáo dục trẻ biết yêu quý, chăm sóc, bảo vệ rau.. <p>2. HĐ 2: TCVĐ “Thi xem đội nào nhanh”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô nêu cách chơi, luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi <p>3. HĐ3: Trò chơi tự do</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ kể về rau - Trẻ quan sát cùng cô - Trẻ trả lời - Trẻ nói cách trồng -Trẻ trả lời - Trẻ kể -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe. -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ trả lời Trẻ trả lời -Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ kể thêm. - Trẻ lắng nghe Trẻ trả lời -Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ chơi theo yêu cầu của cô - Trẻ chơi
---	--

- Cô theo dõi, bao quát trẻ. - Cho trẻ ra chơi	- Trẻ ra chơi.
---	----------------

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. LQKT: Chữ cái: Tập tô chữ cái: b, d, đ

* **Mục tiêu:** Trẻ biết cách cầm bút, ngồi đúng tư thế và tô được các chữ cái b, d, đ theo nét chấm mờ. Tô được chữ cái in rỗng và tranh từ theo khả năng.

* **Thực hiện:**

- Cô cho trẻ đọc bài đồng dao.
- Cho trẻ gạch chân chữ cái b,d, đ trong từ.
- Hướng dẫn tô chữ b, d, đ in rỗng và in tranh.
- Hướng dẫn tô chữ b, d, đ in mờ trên dòng kẻ.
- Cô cho trẻ thực hiện.
- Cô quan sát trẻ.
- Nhận xét bài của trẻ.
- Cô nhận xét bài của trẻ.

2. Rèn rửa tay cho trẻ.

3. Nêu gương - trả trẻ.

Thứ năm ngày 29 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi câu: Rau ngót có lá màu xanh;

Rau ngót là rau ăn lá;

Rau ngót nấu canh ăn mát

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Rau ngót có lá màu xanh; Rau ngót là rau ăn lá; Rau ngót nấu canh ăn mát”. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu Rau ngót có lá màu xanh; Rau ngót là rau ăn lá; Rau ngót nấu canh ăn mát

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi : Rau ngót có lá màu xanh; Rau ngót là rau ăn lá; Rau ngót nấu canh ăn mát”. Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: GD trẻ biết cách chăm sóc các loại rau xanh.

II: Chuẩn bị: Rau ngót.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động1: Giới thiệu bài	

<ul style="list-style-type: none"> - Cô và trẻ đọc bài thơ “Rau ngót, rau đay” - Các con vừa đọc bài thơ gì? - Bài thơ nói về con gì? - Cô chốt GD trẻ. <p>2. Hoạt động 2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ quan sát rau ngót và hỏi. + Rau ngót có lá màu gì? - Cô nói mẫu câu " Rau ngót có lá màu xanh " 2-3 lần - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). +Rau ngót là rau ăn gì? - Cô nói mẫu câu: (Rau ngót là rau ăn lá (3lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Rau ngót nấu canh ăn như thế nào? - Cô nói mẫu câu: Rau ngót nấu canh ăn mát. (3 lần) - Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân - Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: Ai nhanh nhất - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. <p>3. Hoạt động 3: Kết thúc</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ đọc thơ - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ quan sát - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nói <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ trả lời <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng <ul style="list-style-type: none"> - Trẻ thực hiện
--	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: VĂN HỌC

Đề tài: Dạy trẻ đọc thơ“ Rau ngót, rau đay”

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 4,5 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ, cảm nhận được nhịp điệu của bài thơ. Trẻ biết đọc diễn cảm bài thơ

- Trẻ 2, 3 tuổi: Trẻ nhớ tên bài thơ, tên tác giả và hiểu nội dung bài thơ, thuộc bài thơ.

2. Kỹ năng

- Trẻ đọc thơ diễn cảm, thể hiện được nhịp điệu của bài thơ, diễn tả cảm xúc qua nét mặt cử chỉ điệu bộ.

- Phát triển ngôn ngữ mạch lạc, kỹ năng ghi nhớ có chủ định

3. Thái độ

- Trẻ hứng thú, tích cực tham gia tiết học.
- Thích ăn các loại rau, củ.

II: Chuẩn bị

- Giáo án điện tử
- Vòng thể dục, các loại quả có màu khác nhau, ba cái rô, chữ số

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HD1: Giới thiệu bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô cho trẻ kể tên 1 số loại rau trẻ biết <p>=> Giáo dục trẻ: Ăn rau, củ, quả để cung cấp chất vitamin cho cơ thể khỏe mạnh. Biết chăm sóc rau, yêu quý người trồng rau.</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô dẫn dắt vào bài <p>2. HD2: Phát triển bài</p> <ul style="list-style-type: none">- Cô giới thiệu tên bài thơ, tên tác giả- Cô đọc lần 1: Cô đọc diễn cảm, thể hiện điệu bộ nét mặt.+ Cô vừa đọc cho các con nghe bài thơ gì?+ Bài thơ “Rau ngót rau đay” của tác giả nào ?- Cô đọc lần 2:+ Cô đọc thơ diễn cảm kết hợp tranh trên màn hình- Nội dung của bài thơ là gì <p>Giảng ND: Bài thơ nói về rau ngót và rau đay, khi nấu với cá tôm thì rất ngon và ngọt nên trẻ nào cũng thích đấy các con ạ</p> <ul style="list-style-type: none">- Trích dẫn: Bài thơ chia làm 2 đoạn <p style="padding-left: 40px;">“ Nấu canh ăn mát Là nấu rau đay Mát ruột mới hay Là mớ rau ngót”</p> <p>=> Hai loại rau đều dùng để nấu canh cung cấp cho cơ thể nhiều chất vitamin, ăn rất mát, rất tốt cho sức khỏe</p> <p style="padding-left: 40px;">“ Muốn có vị ngọt Nấu với cá tôm Canh ăn với cơm Trẻ nào cũng thích”</p> <p>=> Rất thích hợp nấu với cá, tôm và trẻ nào cũng</p>	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ 4- 5 tuổi kể- Trẻ lắng nghe- Trẻ nghe- Trẻ nghe- Trẻ lắng nghe- Ý kiến trẻ 3 tuổi- Trẻ 5 tuổi trả lời- Trẻ nghe- Trẻ ngheTrẻ ngheTrẻ nghe- Trẻ nghe

<p>thích ăn đây.</p> <p><i>* Đàm thoại</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô vừa đọc cho cả lớp nghe bài thơ gì? Do ai sáng tác? - Trong bài thơ nói về rau gì ? - Rau ngót rau đay ăn như thế nào ? - Rau này nấu hợp với gì ? - Các con có thích ăn những loại rau này không? - Ở nhà các con thường được mẹ nấu cho ăn những món gì từ các loại rau này? - Ngoài các loại rau trong bài thơ còn biết các loại rau nào khác nữa. <p><i>* Dạy trẻ đọc thơ diễn cảm</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Cho cả lớp đọc cùng cô 2, 3 lần. + Mời bạn nữ, bạn nam, tổ, nhóm, cá nhân - Cho cả lớp đọc thơ nối tiếp theo hiệu lệnh của cô. - Cô chú ý sửa sai cho trẻ. <p>3. HĐ 3: Kết thúc:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ đọc lại bài thơ và chuyển hoạt động 	<ul style="list-style-type: none"> - Ý kiến trẻ 4 tuổi - Trẻ 4, 5 tuổi trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ trả lời - Ý kiến trẻ 5 tuổi - Trẻ trả lời - Trẻ đọc - Nhóm, cá nhân đọc - Trẻ đọc theo các hình thức - Cả lớp đọc và ra chơi
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI

HĐCD: Dạy hát " Bầu và bí"

TCVD: Đi theo nhịp điệu

Chơi tự do

I. Mục đích, yêu cầu

1. Kiến thức

- 4, 5t: Trẻ biết tên bài hát, tác giả, hiểu nội dung bài hát và hát được bài hát. Biết chơi trò chơi.

- 2, 3t: Trẻ biết tên bài hát, hát được bài hát theo cô và anh chị. Biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng hát đúng giai điệu, rõ lời. Phát triển ngôn ngữ.

3. Thái độ: Trẻ biết đoàn kết, nhường nhịn bạn khi chơi.

II. Chuẩn bị

Sân trường sạch sẽ, an toàn.

Nhạc bài hát "Bầu và bí".

Một số đồ chơi ngoài trời (bóng, vòng, phấn vẽ, đồ chơi cát...).

Trang phục gọn gàng cho trẻ.

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. Hoạt động 1: HĐCD: Dạy hát "Bầu và bí"</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cô cho trẻ ra sân, xếp thành vòng tròn. - Cô trò chuyện gợi mở: 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ xếp hàng - Trẻ trò chuyện cùng cô

<p>+ Các con có biết cây bầu và cây bí không? + Bầu và bí thường sống như thế nào? - Cô giới thiệu bài hát “Bầu và bí”. - Cô hát mẫu 1–2 lần (lần 1 hát diễn cảm, + Cô vừa hát bài hát gì? + Bài hát của tác giả nào? - Cô hát lần 2 kết hợp vận động nhẹ). + Bài hát nói về điều gì? - Nội dung bài hát: Bài hát bầu và bí nói về sự đoàn kết của dân tộc Việt Nam ta. * Cô dạy trẻ hát: - Cô bắt nhịp cho cả lớp hát 3, 4 lần - Cô cho trẻ hát theo tổ, nhóm, cá nhân. - Khuyến khích trẻ vận động minh họa theo bài hát.</p> <p>2. Hoạt động 2: Trò chơi vận động: Đi theo nhịp điệu - Cách chơi: - Cô bật nhạc, trẻ vừa đi vừa lắng nghe nhịp điệu. Khi nhạc chậm: trẻ đi chậm. Khi nhạc nhanh: trẻ đi nhanh hơn. - Luật chơi: Trẻ phải đi đúng theo nhịp nhạc, không chen lấn, xô đẩy bạn. - Cô cho trẻ chơi 2–3 lần, động viên, khích lệ trẻ.</p> <p>3. Hoạt động 3: Chơi tự do - Cô cho trẻ tự chọn đồ chơi và khu vực chơi. - Trẻ chơi các trò: chơi bóng, vẽ phấn, chơi cát, chơi với vòng... - Cô bao quát, đảm bảo an toàn cho trẻ. - Nhắc trẻ chơi đoàn kết, không tranh giành đồ chơi.</p> <p>* Kết thúc - Cô nhận xét chung buổi hoạt động. - Khen ngợi trẻ tham gia tích cực. - Cho trẻ thu dọn đồ chơi gọn gàng và vào lớp.</p>	<p>- Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ trả lời - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe - Trẻ trả lời - Trẻ chú ý nghe. - Cả lớp hát. - Tổ, nhóm, cá nhân hát. - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chú ý nghe - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ cất đồ chơi vào lớp.</p>
---	--

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. LQKT: MTXQ " Nhận biết phân biệt một số loại rau "

* **Mục đích:** Trẻ biết được quá trình phát triển của con bướm qua các giai đoạn thông qua trò chơi.

- Cô cho trẻ kể một số loại rau mà trẻ biết

* *Quan sát cây rau bắp cải:*

- Ai có nhận xét về đặc điểm của bắp cải?

- Con có nhận xét gì về “cây rau bắp cải”.

- Cây rau bắp cải có những bộ phận nào.

- Chúng mình thấy lá bắp cải màu gì?

- Lá to hay bé.

- Bắp cải là rau ăn lá hay ăn củ?

* *Quan sát củ cà rốt*

- Cô tặng các con món quà gì đây ?

- Ai có nhận xét gì về củ cà rốt ?

- Củ cà rốt có những phần nào?

- Có màu gì ?

- Bạn nào biết cà rốt cung cấp cho chúng ta chất gì ?

* *Quan sát củ su hào*

- Con có nhận xét gì về cây rau su hào.

- Cây rau su hào những bộ phận nào.

- Lá su hào như thế nào?

- Củ su hào có dạng hình gì?

- Su hào là rau ăn gì?

- Cà rốt và su hào khi nấu dùng phần nào?

- Nó thuộc nhóm rau ăn gì?

* *Quả cà chua*

- Cô có tranh vẽ gì đây?

- Con có nhận xét gì về quả cà chua.

- Quả cà chua những bộ phận nào.

- Quả cà chua có hình dạng như thế nào?

- Có màu gì ?

- Vỏ nhẵn hay sần sùi?

- Quả cà chua có dạng hình gì?

- Quả cà chua là rau ăn gì?

* *Đàm thoại sau quan sát:*

- Các con vừa được quan sát những loại rau gì?

- Nhắc lại rau ăn lá, ăn củ, rau ăn quả?

- Ngoài những rau này ra chúng mình còn biết rau gì nữa?

- Cô giáo dạy trẻ yêu quý và bảo vệ, chăm sóc các loại rau và khi ăn thì phải rửa sạch, gọt vỏ

2. Trò chơi: Nhảy vào ô chữ (EL19)

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội, các con sẽ đứng trước ô, khi cô hô “nhảy” các con sẽ nhảy vào từng ô có chữ số. Khi nhảy vào ô số nào, các con sẽ nói to tên số đó lên.

- Luật chơi: Đội nào nhảy không dẫm vào vòng, đọc đúng số, nhảy hết số người trước thì đội đó sẽ là đội thắng cuộc.

- Tổ chức cho trẻ chơi

3. Vệ sinh, trả trẻ

Thứ sáu ngày 30 tháng 01 năm 2026

LÀM QUEN TIẾNG VIỆT

Làm quen chuỗi câu: Đây là củ cà rốt;

Củ cà rốt là rau ăn củ;

Ăn củ cà rốt tốt cho mắt.

I. Mục đích, yêu cầu.

1. Kiến thức

- Trẻ 5 tuổi: Trẻ nói rõ ràng, chính xác, mạch lạc chuỗi câu: Đây là củ cà rốt; Củ cà rốt là rau ăn củ; Ăn củ cà rốt tốt cho mắt. Trẻ có thể phát triển thành câu khác dưới sự gợi ý của cô.

- Trẻ 4 tuổi: Trẻ nói đúng, chính xác các chuỗi câu: Đây là củ cà rốt; Củ cà rốt là rau ăn củ; Ăn củ cà rốt tốt cho mắt

- Trẻ 3 tuổi: Trẻ nói đúng, đủ các chuỗi câu: Đây là củ cà rốt; Củ cà rốt là rau ăn củ; Ăn củ cà rốt tốt cho mắt. Theo cô và anh chị.

- Trẻ 2 tuổi: Trẻ nói các chuỗi câu theo khả năng

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nghe, nói cho trẻ. Giúp trẻ phát triển ngôn ngữ mạch lạc.

3. Thái độ: GD trẻ biết cách chăm sóc các loại rau xanh.

II: Chuẩn bị: củ cà rốt

III. Các hoạt động

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
1. Hoạt động 1: Giới thiệu bài <ul style="list-style-type: none">- Cô trò chuyện cùng trẻ về chủ đề- Cho trẻ kể 1 số loại rau ăn củ- Cô chốt GD trẻ.	Trẻ trò chuyện cùng cô <ul style="list-style-type: none">- Trẻ kể.- Trẻ lắng nghe
2. Hoạt động 2: Phát triển bài <ul style="list-style-type: none">- Cho trẻ quan sát củ cà rốt và hỏi. + Đây là củ gì?- Cô nói mẫu câu " Đây là củ cà rốt" 2-3 lần- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Cà rốt là loại rau ăn củ hay ăn lá?- Cô nói mẫu câu: Cà rốt là loại rau ăn củ (3lần)- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân). + Cà rốt có ích lợi gì?- Cô nói mẫu câu: Cà rốt ăn tốt cho mắt (3 lần)- Cho trẻ nói câu theo nhiều hình thức (Lớp tổ, nhóm, cá nhân- Ngoài những câu chúng mình vừa làm quen ra bạn	<ul style="list-style-type: none">- Trẻ quan sát- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói- Trẻ trả lời- Trẻ lắng nghe- Trẻ nói- Trẻ trả lời- Trẻ nghe- Trẻ nói

nào có thể phát triển thành câu khác nữa? * Trò chơi: "Bắt lấy và nói" - Cô nêu cách chơi và luật chơi - Cô tổ chức cho trẻ chơi - Cô nhận xét, động viên và khen trẻ. 3. Hoạt động 3: Kết thúc - Cô cho trẻ nhẹ nhàng đi ra sân.	- Trẻ trả lời - Trẻ lắng nghe - Trẻ hào hứng - Trẻ thực hiện
---	---

HOẠT ĐỘNG HỌC: LÀM QUEN VỚI TOÁN

Đề tài: Quy tắc sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc

I. Mục đích - yêu cầu

1. Kiến thức

- 5 tuổi: Trẻ biết quy sắp xếp và sắp xếp theo quy tắc các đối tượng theo trình tự nhất định, nhận ra qui tắc sắp xếp và sao chép lại, sáng tạo mẫu xếp
- 4 tuổi: Nhận ra quy tắc sắp xếp của ít nhất 3 đối tượng và sao chép lại.
- 2,3: Nhận ra qui tắc sắp xếp đơn giản (mẫu) và sao chép lại

2. Kỹ năng

- Rèn kỹ năng nhận biết và so sánh, sắp xếp theo qui tắc. Phát triển tư duy, ngôn ngữ cho trẻ.

3. Giáo dục

- Trẻ hứng thú học bài, giữ gìn đồ dùng.

II. Chuẩn bị

- Mô hình gian hàng
- Rổ con: Mỗi trẻ 1 rổ đồ chơi có các loại: Su hào, bắp cải, cà chua

III. Các bước tiến hành

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
HD1. Giới thiệu bài - Cô cùng trẻ hát bài “ Bắp cải xanh ” đi thăm vườn rau của lớp HD2. Phát triển bài a. Cho trẻ ôn xếp xen kẽ - Cô cho trẻ nêu cách sắp + Có những sản phẩm gì? + Chúng được xếp thế nào? b. Quy tắc sắp xếp đơn giản và sắp xếp theo quy tắc - Cô phát rổ đồ chơi cho trẻ + Trong rổ có gì ? * Sắp xếp theo qui tắc 1: 1 : 1 - Các con xếp cùng cô nào xếp 1 su hào, 1 bắp	 - 4 tuổi trả lời - 5 tuổi trả lời - Su hào, bắp cải, cà chua - Trẻ xếp và nhận xét - 1 su hào, 1 bắp cải, rồi đến 1

cải, 1 cà chua

+ Thứ tự các đồ dùng ?

+ Số lượng từng loại ?

- Các con xem những su hào và những bắp cải và cà chua được sắp xếp nào ?

Cô cho trẻ phát hiện qui tắc sắp xếp 1: 1: 1

Qui luật trên có 1 đối tượng trong 1 chu kì là su hào, bắp cải số lượng cà chua đều là 1. số lượng cứ 1 củ su hào 1bắp cải rồi lại 1 cà chua. Như vậy gọi là qui tắc sắp xếp 1:1:1. Đây là cách sắp xếp theo qui tắc 1: 1: 1

Cho trẻ đọc nhiều hình thức. Cô sửa sai cho trẻ

* Sắp xếp theo qui tắc 1: 2: 1

- Cho trẻ xếp 1 su hào, 2 bắp cải, 1 cà chua

+ Con xếp như thế nào ?

+ Thứ tự các đồ dùng ?

+ Số lượng từng loại ?

+ Xếp theo qui tắc nào ?

+ Các con xem những su hào, bắp cải và những cà chua được sắp xếp theo thứ tự nào ?

- Lần này cô xếp áo và quần theo qui tắc

1 : 2 : 1 đấy

- Cho trẻ đọc qui tắc 1: 2 : 1

* Sắp xếp theo qui tắc 2: 2: 2

- Cho trẻ xếp 2 su hào, 2 bắp cải; 2 cà chua

+ Con xếp như thế nào ?

+ Xếp theo qui tắc nào ?

+ Các con xem su hào, bắp cải, cà chua được sắp xếp theo thứ tự nào ?

- Lần này cô xếp su hào, bắp cải, cà chua theo qui tắc 2 : 2 : 2 đấy

- Cho trẻ đọc qui tắc 2 : 2 : 2

Ngoài ra còn nhiều cách sắp xếp khác nữa

* Liên hệ thực tế

- Cho trẻ thực hiện theo yêu cầu

- Cho trẻ thực hiện theo ý thích

- Cho trẻ tìm xung quanh lớp đồ dùng, đồ chơi có sắp xếp theo các qui tắc.

- Kiểm tra kết quả, khen trẻ

cà chua

- Trẻ thực hiện 1 :1 :1

- 1 su hào, 2 bắp cải, 1 cà chua

- Qui tắc sắp xếp 1: 2: 1

- Trẻ đọc lớp, tổ, nhóm, cá nhân

- Trẻ xếp và nhận xét

- 2 su hào, 2 bắp cải, 2 cà chua

- su hào, bắp cải rồi đến cà chua

-2 su hào, 2 bắp cải, 2 cà chua

- Qui tắc 2 :2 :2

- Trẻ trả lời

- Trẻ lắng nghe

- Trẻ đọc lớp, tổ, nhóm, cá nhân

- Trẻ xếp và nhận xét

- Trẻ thực hiện

- Trẻ trả lời

-Trẻ chú ý nghe

- Trẻ đọc

- Trẻ thực hiện.

- Trẻ thực hiện.

<p>* Trẻ nhắc lại các cách xếp</p> <p>c. Luyện tập: Thi theo đội nào nhanh</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cách chơi: Chia đội chạy tiếp sức và sắp xếp theo qui tắc 1- 1- 1 ; 1- 2 -1; 2 - 2 -2 - Luật chơi: Đội nào xếp đúng nhiều đội đó thắng - Chia 3 đội thi cô cùng trẻ kiểm tra kết quả khen động viên trẻ <p>HĐ3. Kết thúc</p> <p>Cho trẻ cất đồ dùng nhẹ nhàng ra chơi</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ nhắc lại - Trẻ chú ý nghe cách chơi, luật chơi - 3 đội chơi - Cất đồ dùng
--	--

HOẠT ĐỘNG NGOÀI TRỜI.

HĐCD: Kể chuyện: Quả bầu tiên

Trò chơi vận động: “Thi xem đội nào nhanh”

Chơi tự do

I. Mục đích, yêu cầu:

1. Kiến thức

- Trẻ 4, 5T: Trẻ nhớ tên truyện, hiểu nội dung, biết các nhân vật trong câu chuyện và nhớ được các tình tiết của truyện. Trẻ chơi trò chơi đúng cách, đúng luật.

- Trẻ 3T: Trẻ biết tên câu chuyện, nội dung và các tình tiết của truyện. Trẻ chơi trò chơi cùng các anh chị. Biết chơi trò chơi

- Trẻ 2T: Trẻ biết nghe cô kể chuyện, biết chơi trò chơi.

2. Kỹ năng:

- Rèn kỹ năng quan sát, nghe, hiểu, phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

3. Thái độ:

- Trẻ biết biết bảo vệ, chăm sóc cho cây rau.

II. Chuẩn bị:

- Tranh câu chuyện

III. Cách tiến hành:

Hoạt động của cô	Hoạt động của trẻ
<p>1. HĐ 1: HĐCD: Kể chuyện cho trẻ nghe “Quả bầu tiên”</p> <ul style="list-style-type: none"> - Cho trẻ hát bài : Bầu và bí. - Cô dẫn dắt vào bài - Cô giới thiệu tên câu chuyện. - Cô kể mẫu lần 1 diễn cảm - Cô kể lần 2 nói nội dung chuyện: Vừa rồi cô đã vừa kể xong câu chuyện rồi. Câu chuyện kể về cậu bé hiền lành, tốt bụng, chú đã cứu giúp con chim én và được chim én trả ơn là một quả bầu đầy vàng bạc. Còn tên địa chủ tham lam độc ác đã bị trừng phạt nhận được một quả bầu đầy rắn rết. - Cô và các con vừa kể câu chuyện gì ? 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ hát - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Ý kiến trẻ 4 tuổi

<ul style="list-style-type: none"> - Có những nhân vật nào? - Én bị làm sao? Ai là người cứu én? - Mùa đông con én nhỏ đã đi đâu? - Ai đã quay về ngôi nhà nhỏ? - Chú én quay về ngôi nhà nhỏ vào mùa nào? - Chú én đã cho bạn nhỏ thứ gì? - Trong quả bầu có gì? - Tên địa chủ tham lam đã làm gì? Kết quả NTN? -> Cô giáo dạy trẻ: Qua câu chuyện này các con nên học tập chú bé, biết yêu thương, quan tâm, chăm sóc mọi người, mọi vật xung quanh mình, có như vậy mới được hưởng cuộc sống hạnh phúc? 3. HĐ 3: TCVĐ “Thi xem đội nào nhanh” - Cô giới thiệu trò chơi, hướng dẫn cho trẻ chơi trò chơi - Cho trẻ thi chơi giữa hai đội lên mỗi trẻ được lấy một cây rau bệt qua vòng mang về đội của mình của mình. - Đội nào có vận chuyển được nhiều rau và không phạm luật sẽ chiến thắng. - Trẻ chơi - Cô bao quát quá trình trẻ chơi 3. HĐ 3: Chơi tự do - Cho trẻ chơi tự do theo ý thích. - Cô theo dõi, bao quát trẻ.. * <i>Kết thúc:</i> Cho trẻ vệ sinh, vào lớp 	<ul style="list-style-type: none"> - Trẻ 4- 5 tuổi trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 5 tuổi trả lời - Trẻ 4- 5 tuổi trả lời - Trẻ 5 tuổi trả lời - Ý kiến trẻ - Trẻ 5 tuổi trả lời - Trẻ nghe - Trẻ nghe - Trẻ nói về luật chơi trò chơi. - Trẻ chơi - Trẻ chơi - Trẻ vệ sinh vào lớp
--	---

HOẠT ĐỘNG CHIỀU

1. Ôn chữ cái, chữ số đã học.

- Cô cho trẻ ôn chữ cái, chữ số đã học.

2. Chơi với đồ chơi ngoài trời

- Cô cho trẻ chơi với đồ chơi ngoài trời

- Cô bao quát trẻ chơi

3. Vệ sinh - Nêu gương - Trả trẻ

Tổ chuyên môn

Người soạn



Hoàng Thị Lan Anh

Hoàng Thị Thảo

